

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62 /2021/ HS-ST

Ngày: 14/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LAGI

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Liễu**

Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông **Võ Thanh Đức** và ông **Nguyễn Văn Quang**

T1 ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Yến Nhi** – T1 ký Tòa án nhân dân thị xã L.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Đông** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở TAND thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 07/7/2021 và quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2021/QĐXX-ST-HS ngày 14/7/2021 và các thông báo dời phiên tòa số 01/2021/TB-HS ngày 11/8/2021, thông báo dời phiên tòa số 02/2021/TB-HS ngày 07/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoài T, sinh năm: 1993 tại An Giang, tên gọi khác: Quẹo

Nơi đăng ký HKTT: Ấp Phú An 2, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Tân An, thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông không rõ họ tên. Mẹ Nguyễn Thị Thu Hồng, sinh năm 1960 (chết)

Vợ: La Thị Mỹ Duyên , sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2021

Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 03 anh em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/12/2020 có mặt tại Tòa.

2. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1994 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Bình Tân, thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 9/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Ngọc Dũng, sinh năm 1973 và bà Lê Thị Quỳnh Hương, sinh năm 1971, ông, bà hiện trú tại Khu phố 3, phường Bình Tân, thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em.

Vợ: Nguyễn Thị Bích Tuyền, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/4/2020 trong vụ án khác và hiện đang chấp hành hình phạt 15 năm tù về tội” Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 26/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận (có mặt tại Tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Lý Vũ L1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Hiệp Trí, xã Tân H, thị xã Lagi (vắng mặt)

“NỘI DUNG VỤ ÁN:”

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Vũ L1, Lý Vũ Công, Ngô Hữu Khanh, Nguyễn Thanh Quân, Nguyễn Đình Luân, Trịnh Tứ H là những đối tượng nghiện ma túy. Chiều ngày 23/4/2020 trong lúc nhậu với nhau thì những đối tượng trên khởi xướng, sau khi nhậu xong sẽ góp tiền đi hát Karaoke và mua ma túy sử dụng chung, ai có tiền thì góp trước, ai chưa có thì tính sau. Đến 17 giờ cùng ngày, sau khi Công góp 10.000.000 đồng, Khanh góp 3.000.000 đồng thì Lý Vũ L1 điện thoại cho Nguyễn Thị Mai T1 là em ruột Luân và là người quen của quán Karaoke KH Hoàn để đặt phòng và nhờ T1 mua giúp 07 viên thuốc lắc cùng nữa hộp năm hàng Khay. T1 nhận lời và liên hệ với quán Karaoke KH Hoàn để đặt phòng thì được bà Nguyễn Lê Trúc Phương là người quản lý quán Karaoke đồng ý. Nguyễn Lê Trúc Phương thỏa thuận với Nguyễn Thị Mai T1 khi nào bạn của T1 đến thì yêu cầu Nguyễn Hoài T là nhân viên của quán ra mở cổng đồng thời Phương yêu cầu Nguyễn Hoài T dọn phòng và chuẩn bị đón khách thì T dọn phòng 102. Sau khi đặt phòng thành công T1 nhắn tin cho T biết để chuẩn bị mở cổng, do quen nhau từ trước nên khi T nhận tin nhắn của T1 thì T nghĩ bạn của T1 thuê phòng để hát karaoke sẽ sử dụng ma túy nên T nói với T1. “ *Dạo này dịch bệnh, quán đóng cửa không có tiền tiêu xài và đóng tiền nhà trọ*” và gợi ý với T1 có mua ma túy thì T mua giúp cho. Nghe T gợi ý thì Nguyễn Thị Mai T1 nhờ T mua giúp 07 viên thuốc lắc và nửa hộp năm hàng Khay cho nhóm của L1 và T đồng ý.

Nhận lời T1, Nguyễn Hoài T điện thoại cho Nguyễn Ngọc H là người quen nhờ mua số ma túy trên thì H đồng ý và hẹn sẽ gọi lại. H sau đó gọi điện thoại cho một người tên Hùng (hiện không xác định được lý lịch) mua số ma túy theo yêu cầu của T thì người tên

Hùng đồng ý bán với số tiền 9.100.000 đồng và hẹn sẽ giao tại cổng Karaoke KH Hoàn. Sau khi có ma túy, H gọi điện thoại lại báo cho T biết sẽ có người đem ma túy đến giao tại cổng quán Karaoke KH Hoàn với số tiền 9.100.000 đồng. T chờ một lúc và quan sát camera nơi cổng thấy một người điều khiển xe mô tô đến bỏ cuộn giấy vào trong cổng rồi bỏ đi. T đến lấy cuộn giấy có số ma túy trên bỏ vào đĩa và mang lên trước phòng 102. Tại đây T gặp L1 thì L1 yêu cầu mang vào phòng 102, sau khi hỏi giá thì L1 trả cho T 9.100.000 đồng. L1 lấy số ma túy vừa mua được đổ ra đĩa cho ai có nhu cầu thì sử dụng, trong lúc những đối tượng trên vừa sử dụng ma túy vừa nghe nhạc đến 21 giờ 5 phút thì Phòng cảnh sát Điều tra công an tỉnh Bình Thuận kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có chứa chất tinh thể màu trắng, chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong gói ni lon hàn kín kích T1 có khoảng 03x05cm; 01 khung thẻ sim mạng Vietnammobile, 01 một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn bằng đầu lọc thuốc lá; 01 gói nilon không màu có nhíp kéo một đầu màu đỏ, bên trong rỗng kích T1 có (04x7,5) cm, tạm giữ của Nguyễn Hoài T số tiền 9.100.000 đồng. Ngoài ra Phòng cảnh sát Điều tra công an tỉnh Bình Thuận còn thu giữ và niêm phong một số tài sản của những người liên quan và của quán Karaoke KH Hoàn nhưng đã hoàn trả lại trong quá trình điều tra do không liên quan đến vụ án.

Tại bản kết L1 giám định số 390/KLGD-PC09 ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết L1: Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,1996 gam là Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 07/7/2021 của VKSND thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T, Nguyễn Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã L giữ quyền công tố L1 tội và tranh L1 đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Mặc dù biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi. Tối ngày 23/4/2020 tại quán Karaoke KH Hoàn, sau khi gợi ý và nhận lời mua ma túy giúp Lý Vũ L1 của Nguyễn Thị Mai T1 thì bị cáo Nguyễn Hoài T đã liên hệ với bị cáo Nguyễn Ngọc H. Nguyễn Ngọc H sau khi nghe T có nhu cầu mua 07 viên thuốc lắc và nửa hộp năm hàng Khay thì đã đồng ý và thông qua một đối tượng tên Hùng (không xác định được) bán số ma túy trên cho T với số tiền 9.100.000 đồng để sau đó T giao lại số ma túy trên cho Lý Vũ L1. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý các chất ma túy của nhà nước đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện do đó VKS thị xã L giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Về tính đồng phạm, trong vụ án này các bị cáo đều là người thực hành, bị cáo H là người rủ rê bán ma túy, bị cáo T là người thực hành. Hành vi của các bị cáo có mối quan hệ

hỗ trợ nhau để hoàn thành tội phạm và có tính chất nguy hiểm như nhau do đó các bị cáo đều pH chịu trách nhiệm tương xứng .

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 BLHS.

Từ phân tích trên, VKSND thị xã L đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài T, Nguyễn Ngọc H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T từ 24 đến 30 tháng tù. Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 30 đến 36 tháng tù đồng thời đề nghị HĐXX tổng hợp phân hình phạt chưa chấp hành tại bản án số 26/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đối với bị cáo H.

Phần vật chứng vụ án: Với số tiền 9.100.000 đồng là tiền do các bị cáo phạm tội mà có và 10.000 đồng thu giữ nên đề nghị HĐXX tịch thu sung công. Với số vật chứng còn lại là vật cấm lưu hành đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2021.

Với Lý Vũ L1, Lý Vũ Công, Ngô Hữu Khanh, Nguyễn Thanh Quân, Nguyễn Đình Luân, Trịnh Tứ H là những đối tượng nghiện ma túy cùng góp tiền mua ma túy sử dụng chung nên hành vi của những đối tượng trên không cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra các đối tượng trên chưa bị xử lý hành chính và chưa bị xử phạt về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự nên hành vi tàng trữ 0,1996 gam Ketamine để sử dụng không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Với Nguyễn Thị Mai T1 có hành vi giúp sức mua ma túy cho nhóm của L1 để sử dụng, T1 chưa bị xử lý hành chính và chưa bị xử phạt về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự nên hành vi tàng trữ 0,1996 gam Ketamine để sử dụng không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên VKS không truy tố.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng. Các bị cáo không có ý kiến tranh L1, lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:”

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã LaGi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã LaGi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Hoài T, Nguyễn Ngọc H là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng các bị cáo đã thừa nhận. Tối ngày 23/4/2020 tại quán Karaoke KH Hoàn, sau khi gợi ý và nhận lời mua ma túy cho Nguyễn Thị Mai T1 thì bị cáo Nguyễn Hoài T đã liên hệ với bị cáo Nguyễn Ngọc H. Nguyễn Ngọc H sau khi nghe T có nhu cầu mua 07 viên thuốc lắc và nửa hộp năm hàng Khay thì đã đồng ý và thông qua một đối tượng tên Hùng (không xác định được) bán số ma túy trên cho T với số tiền 9.100.000 đồng để sau đó T giao lại số ma túy trên cho Lý Vũ L1. Việc thừa nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Lời nhận tội của các bị cáo cũng phù hợp về thời gian, địa điểm, hiện trường nơi xảy ra vụ án cũng như vật chứng đã được thu giữ. Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào hành vi, tối ngày 23/4/2020 tại quán Karaoke KH Hoàn, thông qua bị cáo Nguyễn Hoài T bị cáo Nguyễn Ngọc H đã bán cho Lý Vũ L1 0.1996 gam Katemine với số tiền 9.100.000 đồng để truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” theo khoản 1 điều 251 BLHS, đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là một trong những hoạt chất gây nghiện, có nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người sử dụng. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn gia đình, là điều kiện dẫn đến các loại tội phạm khác. Chính vì tác hại nghiêm trọng của ma túy mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi mua bán trái phép. Với các bị cáo, mặc dù biết được sự nghiêm cấm của pháp luật và sự lên án của xã hội nhưng vì động cơ tư lợi đã bất chấp pháp luật nhằm thỏa mãn nhu cầu tư lợi bản thân. Hành vi trên không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, Vì vậy HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tính đồng phạm: Trong vụ án này các bị cáo đều là người thực hành, bị cáo T là người gợi ý cho bị cáo H bán ma túy cho nhóm của L1, bị cáo H đã thông qua bị cáo T và nhờ sự giúp đỡ của bị cáo T, H đã bán được số ma túy cho nhóm Lý Vũ L1 với số tiền 9.100.000đồng. Hành vi của các bị cáo có mối quan hệ hỗ trợ nhau để hoàn thành tội phạm và có tính chất nguy hiểm như nhau do đó các bị cáo đều pH chịu trách nhiệm như nhau.

Trong quá trình điều tra bị cáo H khai số ma túy bán cho nhóm của L1 là do người tên Hùng bán, tuy nhiên H cũng không biết Hùng là ai và ở đâu nên bị cáo H pH chịu trách

nhiệm về hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Ngoài ra HĐXX, cần tổng hợp hình phạt về tội phạm xảy trước bản án số 26/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đối với bị cáo H.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 BLHS nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Với Lý Vũ L1, Lý Vũ Công, Ngô Hữu Khanh, Nguyễn Thanh Quân, Nguyễn Đình Luân, Trịnh Tứ H là những đối tượng nghiện ma túy cùng góp tiền mua ma túy sử dụng chung. Theo quy định tại điểm a, tiểu mục 6.2 Điều 6 thông tư số 17/2007 ngày 24/12/2007 thì hành vi của những đối tượng trên không cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra các đối tượng trên chưa bị xử lý hành chính và chưa bị xử phạt về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự nên hành vi tàng trữ 0,1996 gam Ketamine để sử dụng không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy do đó Viện kiểm sát thị xã Lagi không truy tố vì vậy HĐXX không xét.

[8] Với Nguyễn Thị Mai T1 có hành vi giúp sức mua ma túy cho nhóm của L1 để sử dụng, T1 chưa bị xử lý hành chính và chưa bị xử phạt về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự nên hành vi tàng trữ 0,1996 gam Ketamine để sử dụng không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên VKS không truy tố do đó HĐXX không xem xét.

[9] Với đối tượng tên Hùng mà bị cáo H khai, hiện không xác định được do đó VKS không truy tố trong vụ án này nên HĐXX không xét.

[10] Về vật chứng vụ án: Với số tiền 9.100.000 đồng là tiền do các bị cáo phạm tội mà có và số tiền 10.000 đồng đã thu giữ nên tịch thu sung công. Với số vật chứng còn lại là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2021.

[11] Về án phí, các bị cáo pH nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Hoài T và Nguyễn Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

***Căn cứ:** khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt: Nguyễn Hoài T 02 năm 06 tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15/12/2020.

***Căn cứ:** khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt: Nguyễn Ngọc H 02 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 năm tù tại bản án số 26/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 và thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 03/2021/TB-TA ngày 13/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H pH chấp hành hình phạt tù chung cho hai bản án là 17 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/4/2020.

***Căn cứ:** Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 BLTTHS.

. Tuyên: Tịch thu sung công số tiền 9.100.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có và 10.000 đồng đã thu giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã Lagi và Chi cục thi hành án thị xã Lagi.

. Tuyên: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng vụ án còn lại theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã Lagi và Chi cục thi hành án thị xã Lagi

***Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo mỗi người pH chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, CA thị xã Lagi;
- CQTHAHS CA tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA thị xã Lagi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Lagi;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Liễu